

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- 1.1. Tên công trình: Nạo vét thủy điện Cầu cảng dầu Thượng Lý
- 1.2. Tên gói thầu: “Gói thầu 04: Thi công nạo vét thủy điện Cầu cảng dầu Thượng Lý”.
- 1.3. Nguồn vốn: Vốn tự có của Công ty.
- 1.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng.
- 1.5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- 1.6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- 1.7. Phạm vi công việc của gói thầu: Thực hiện thi công các công việc theo hồ sơ thiết kế và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu, đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ đề ra với chi phí thực hiện hợp lý và không vượt giá dự toán gói thầu được phê duyệt.

1.8. Nội dung và quy mô:

- Nạo vét thủy điện Cầu cảng dầu Thượng Lý với khối lượng nạo vét: 12.314,55 m³ trong đó bao gồm:

+ Nạo vét thủy điện phía trước cầu mới cao độ -4,0m; sai số chiều rộng 2,0m; sai số chiều sâu 0,3m với khối lượng: 1.671,68 m³

+ Nạo vét thủy điện phía trước cầu mới cao độ -2,0m; sai số chiều rộng 2,0m; sai số chiều sâu 0,3m với khối lượng: 3.461,29 m³

+ Nạo vét thủy điện phía trước cầu mới cao độ -2,0m; sai số chiều rộng 2,0m; sai số chiều sâu 0,3m với khối lượng: 7.181,58 m³

- Phương tiện thi công nạo vét sử dụng máy đào gầu dây mức lên sà lan vận chuyển đi đổ vào vị trí và phun lên bãi chứa đã được các cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận.

2. Thời hạn hoàn thành: thời gian tối đa kể từ khi ký kết hợp đồng cho đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng là 90 ngày (liên tục, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, tết, thứ 7 và chủ nhật).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

Thời gian thực hiện gói thầu tối đa là 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Cụ thể yêu cầu về thời gian và tiến độ các mốc như sau:

- Nhà thầu hoàn thành các thủ tục: Tư vấn Chủ đầu tư gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét cho công trình; Lập, duyệt biện pháp thi công chi tiết; Phương án đảm bảo an toàn hàng hải; Kế hoạch bảo vệ môi trường; Xin cấp phép cho các phương tiện được phép thi công với các cơ quan quản lý chức năng không quá 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian thi công cho đến ngày đo đạc nghiệm thu chấp nhận hoàn thành khối lượng nạo vét: Trong phạm vi 90 ngày bao gồm cả thời gian hoàn thành các thủ tục: Tư vấn Chủ đầu tư gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét cho

công trình; Lập, duyệt biện pháp thi công; Phương án đảm bảo an toàn hàng hải; Kế hoạch bảo vệ môi trường; Xin cấp phép cho các phương tiện được phép thi công với các cơ quan quản lý chức năng.

Lưu ý quan trọng: Hết thời gian 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực mà đơn vị trúng thầu không hoàn thành được thủ tục: Tư vấn Chủ đầu tư gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét cho công trình; Lập, duyệt biện pháp thi công chi tiết; Phương án đảm bảo an toàn hàng hải; Kế hoạch bảo vệ môi trường; Xin cấp phép cho các phương tiện được phép thi công với các cơ quan quản lý chức năng thì hai bên phải hợp thống nhất gia hạn thời gian thực hiện tiếp nhằm đảm bảo tổng thời gian thực hiện gói thầu, nếu không thống nhất được thì Chủ đầu tư được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng để lựa chọn nhà thầu khác thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/ Chỉ dẫn kỹ thuật

1. Hệ thống Tiêu chuẩn, Quy chuẩn áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công, nghiệm thu công trình của Nhà thầu tuyệt đối phải tuân thủ các chỉ dẫn, yêu cầu của thuyết minh thiết kế, thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế của công trình, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án (nếu có). Bên cạnh đó, Nhà thầu phải tuân thủ các quy phạm pháp luật, quy chuẩn bắt buộc áp dụng, tiêu chuẩn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành có liên quan tới một trong các yếu tố, công tác, hạng mục, công trình thuộc dự án. Phiên bản áp dụng là phiên bản mới nhất, còn hiệu lực tính đến thời điểm thi công, triển khai và nghiệm thu.

Yêu cầu: Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm có liên quan tới thi công, nghiệm thu công trình, đó sẽ là một trong các cơ sở thi công nghiệm thu tuy nhiên không được trái với nguyên tắc nêu trên.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm sẽ là một trong các căn cứ để thi công, nghiệm thu (gồm cả nghiệm thu vật liệu đầu vào, nghiệm thu chất lượng công việc, thí nghiệm và kiểm tra chất lượng công việc) các hạng mục công trình, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Nghị định của Chính phủ về hướng dẫn quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Các phương tiện tham gia thi công phải được Cảng vụ hàng hải Hải Phòng chấp thuận trước khi thi công.

- Phải có trách nhiệm thông báo hàng hải khu vực hoạt động thi công và phương tiện tham gia thi công theo quy định.

- Trên các phương tiện thi công phải được cập nhật đầy đủ các thông tin cần thiết (số điện thoại trực ban, tên và số điện thoại của người có trách nhiệm...) của các cơ quan, đơn vị liên quan như: Cảng vụ hàng hải Hải Phòng, Tổng Công ty đảm bảo an toàn hàng hải miền Bắc, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Hàng hải Khu vực II để liên lạc khi cần thiết.

- Thuyền viên và người làm việc trên các phương tiện thi công phải mặc áo phao và sử dụng dụng cụ bảo hộ lao động để đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc.

- Hệ thống giám sát (AIS, Camera...) phải hoạt động bình thường trong suốt quá trình thi công và hành trình đi đổ đất. Trường hợp phương tiện bị sự cố, tai nạn hàng hải hoặc hệ thống giám sát bị sự cố không hoạt động, nhà thầu thi công phải báo kịp thời cho Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý có thẩm quyền biết.

- Nhà thầu có phương án đảm bảo an toàn hàng hải trong quá trình thi công theo quy định.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Toàn bộ vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình phải tuân thủ tuyệt đối các chỉ dẫn của hồ sơ thiết kế, hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật, hồ sơ mời thầu và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.

- Tất cả các vật tư, thiết bị mua sắm, lắp đặt, sử dụng cho công trình đều phải được nhà thầu nêu rõ ràng, cụ thể về quy cách, chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ, không trình bày chung chung. Cụ thể, nhà thầu lập bảng thống kê các loại vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình theo mẫu như sau:

TT	Tên vật tư, thiết bị	Chủng loại, quy cách	Nguồn gốc, xuất xứ
1			
2			
...			

- Nguồn gốc xuất xứ là nước, vùng lãnh thổ, địa phương, doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm, vật tư, thiết bị. Nhà thầu phải liệt kê chính xác nguồn gốc hàng hóa, vật liệu sử dụng cho công trình tương ứng với đề xuất tài chính của nhà thầu.

- Đối với các yếu tố về chủng loại, quy cách của vật tư, vật liệu, thiết bị mua sắm, lắp đặt cho công trình nếu đã được quy định trong hồ sơ thiết kế, dự toán thì thực hiện theo yêu cầu của thiết kế, dự toán. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị hồ sơ thiết kế, dự toán chưa quy định cụ thể về quy cách, chủng loại thì Chủ đầu tư và Tư vấn thiết kế sẽ quyết định cụ thể.

- Việc lấy mẫu thí nghiệm, kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị sử dụng cho công trình tuân thủ các yêu cầu trong các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu (nêu tại mục 1) và hợp đồng xây dựng.

- Để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, vật liệu, thiết bị nhà thầu cần cung cấp hồ sơ chứng nhận xuất xứ hoặc hợp đồng cung cấp, hợp đồng nguyên tắc với nhà cung ứng, nhà sản xuất.

- Việc kiểm tra chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu và hợp đồng xây dựng.

- Nhà thầu phải xây dựng biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm,

cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình để đảm bảo chất lượng trước khi đề nghị giám sát, chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu theo quy định.

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị không đúng chủng loại, quy cách theo hồ sơ thiết bị (hoặc chủ đầu tư chưa chấp thuận), không đúng nguồn gốc, xuất xứ mà nhà thầu đề xuất sử dụng theo hồ sơ dự thầu, không đảm bảo chất lượng theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho gói thầu và các yêu cầu của hợp đồng sẽ không được nghiệm thu, sử dụng cho công trình. Nhà thầu chịu toàn bộ trách nhiệm đưa vật tư, thiết bị không đạt yêu cầu ra khỏi mặt bằng, phạm vi công trình.

- Trường hợp Chủ đầu tư đề xuất thay đổi thiết kế dẫn tới thay đổi chủng loại vật tư, thiết bị hoặc Nhà thầu đề xuất thay đổi chủng loại vật tư dẫn đến thay đổi giá trị hợp đồng, giá trị công việc thì hai bên phải tiến hành thống nhất, thương thảo điều chỉnh, bổ sung phụ lục hợp đồng trên cơ sở vật tư, thiết bị thay thế. Đồng thời có những biện pháp cụ thể, chi tiết nhằm quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư, thiết bị thay thế đó.

- Đối với các loại máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình hoặc sử dụng phục vụ quá trình thi công công trình, trường hợp thuộc các loại máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì thực hiện theo các yêu cầu, quy định của pháp luật chuyên ngành về máy móc, thiết bị đó.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần trình bày trình tự thi công từng hạng mục công trình thuộc gói thầu này, đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với đề xuất tiến độ thi công của Nhà thầu
- Phù hợp với các yêu cầu của hồ sơ thiết kế (nếu có)
- Phù hợp với tiêu chuẩn thi công nghiệm thu liên quan
- Phù hợp với giải pháp kỹ thuật thi công chủ đạo của Nhà thầu
- Trình tự thi công của nhà thầu logic, khả thi và phù hợp với điều kiện mặt bằng, điều kiện cụ thể tại hiện trạng của công trình.
- Bảo đảm tuyệt đối an toàn hàng hải, an toàn cháy nổ, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong quá trình thi công.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

Kể từ khi khởi công xây dựng công trình cho đến khi nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục công trình thuộc gói thầu này, Nhà thầu phải tuân thủ tuyệt đối hồ sơ thiết kế (kể cả thiết kế điều chỉnh, bổ sung theo đúng thẩm quyền, quy định), các tiêu chuẩn thi công nghiệm thu và quy định pháp lý có liên quan.

Tùy theo từng hạng mục công trình, tính chất công việc xây dựng, quy định pháp luật có liên quan mà sẽ có các yêu cầu chạy thử, thử nghiệm, kiểm tra, kiểm định, đánh giá mức độ an toàn công trình do Nhà thầu thi công. Việc thực hiện các yêu cầu về thử nghiệm sẽ được triển khai theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát hoặc Cơ quan chức năng có thẩm quyền, Nhà thầu phải tuân thủ, chấp hành yêu cầu đó, đồng thời chịu toàn bộ các chi phí có liên quan.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

* Nguyên tắc: Trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình, Nhà thầu bắt buộc phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến công tác phòng cháy chữa cháy trong thi công. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tài sản, công trình và tính mạng người lao động.

* Kiểm tra: Tư vấn giám sát căn cứ vào nguyên tắc nêu trên, sẽ tiến hành kiểm tra, đôn đốc Nhà thầu tuân thủ thực hiện, hoặc phải tạm dừng thi công công trình nếu không đảm bảo yêu cầu kể trên, tuyệt đối ngăn chặn, không để xảy ra mất an toàn cháy nổ hoặc để xảy ra tình trạng tiềm tàng nguy cơ cháy nổ.

* Một số nội dung cần lưu ý:

- Thực hiện các giải pháp phòng chống cháy theo thiết kế phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và đã được thẩm duyệt theo quy định.

- Thực hiện các yêu cầu phòng cháy chữa cháy cho các công trình đang xây dựng, các công trình phụ trợ và các quy định phòng cháy chữa cháy trong thi công xây lắp theo pháp luật về phòng cháy chữa cháy hiện hành.

- Trang bị các phương tiện chữa cháy theo quy định và trong trạng thái sẵn sàng hoạt động.

- Có phương án, khả năng thoát nạn an toàn và cứu người, cũng như bảo vệ tài sản khi xảy ra cháy trong công trình đang xây dựng và trên công trường.

- Trong công trường xây dựng phải sử dụng điện cho công tác thi công và chiếu sáng vì vậy rủi ro tai nạn liên quan đến công tác điện, sử dụng điện chiếm rất nhiều. Để phòng tránh các rủi ro tai nạn trên cần tuân thủ các quy định sau:

1. Đối với các thiết bị điện cầm tay phải được kiểm tra đầu vào từ công trường chỉ được phép mang vào công trường khi thiết bị đảm bảo được dán tem an toàn sau khi kiểm tra.

2. Tủ điện di động về hệ thống dây dẫn trên công trường phải sử dụng tủ điện di động đạt chuẩn theo quy định, hệ thống dây dẫn phải được treo cao 2m để đảm bảo an toàn. Có biển cảnh báo nguy hiểm, dán số điện thoại liên lạc.

3. Đối với tủ điện cố định, chỉ có nhân viên kỹ thuật điện mới được phép thao tác với tủ điện.

Nắp các hệ thống cáp dò điện. Tất cả các ổ cắm điện phải là ổ công nghiệp, các thiết bị dùng điện cần kiểm tra đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn được sử dụng. Các thiết bị điện của các đơn vị phải có tên của người vận hành và có chứng chỉ chuyên môn phù hợp mới được phép đấu, cắt và sửa điện.

Không được để dây điện, ổ cắm, thiết bị điện trực tiếp lên sàn. Dây điện thi công phải treo lên cao, không được vướng đường xe thi công và đường xe đi lại.

- An toàn công tác phát sinh lửa: Trên công trường công tác phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng và theo dõi đặc biệt, có rất nhiều nguyên nhân gây ra các cuộc cháy nổ khi thi công các công tác phát sinh lửa vì vậy khi thực hiện công tác phát sinh lửa cần

lưu ý các quy định sau:

Công nhân phải được huấn luyện an toàn trước khi làm việc. Có giấy phép làm việc cho công việc phát sinh nhiệt.

Trước khi vận hành các thiết bị điện phải kiểm tra, nếu phát hiện ra hư hỏng phải kịp thời khắc phục ngay, đảm bảo an toàn mới được vận hành.

Các thiết bị điện khi không sử dụng phải cắt ngay điện, phải rút điện ra trước khi di chuyển thiết bị điện.

Thu gom và đưa các vật liệu, rác cháy được ra nơi an toàn hoặc tiêu hủy. Di chuyển chất gây cháy trước khi hàn. Đối với những vật liệu dễ gây cháy, trong trường hợp không thể di chuyển sang nơi an toàn công nhân cần có các biện pháp cách ly bằng cách che chắn vải bạt chống cháy, hoặc vật liệu chống cháy.

Người sử dụng việc hàn phải đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân như: đeo mũ hàn, đeo găng tay khi hàn. Đặt bình cứu hỏa ngay khi hàn.

Không hút thuốc tại nơi có các vật liệu dễ cháy nổ. Chỉ hút thuốc ở những nơi quy định.

Lắp đặt các thiết bị báo cháy và phòng cháy chữa cháy tại công trường, đặc biệt dưới hầm để công nhân dễ dàng phát hiện và tháo chạy.

Cầu thang nên sử dụng vật liệu khó cháy như bằng thép có bọc nhựa cứng chống cháy.

- Các hoạt động như hàn, cắt kim loại phải có thiết bị che, chắn để vảy hàn nóng đỏ không rơi, bắn vào các vật dễ bén lửa gây cháy.

- Trước, trong và sau khi lắp đặt các thiết bị điện, thiết bị nội thất cho công trình, thì các bao bì, vỏ hộp dễ bén lửa phải được dọn sạch để phòng nguy cơ chập điện gây cháy từ các vật liệu này.

- Phải có biện pháp thông gió để phòng nguy cơ cháy nổ khi tiến hành sử dụng các loại sơn, dung môi để sơn cửa hoặc sơn các thiết bị nội thất trong các phòng, khu vực kín gió.

- Để bảo vệ dòng điện khỏi quá tải và ngắn mạch nên dùng cầu chì AT và role tự ngắt (aptomat) mắc nối tiếp vào mạng.

- Hạn chế số lượng vật liệu cháy dự trữ như: gỗ, tranh, tre, nứa, lá, các loại chất lỏng dễ cháy và khí cháy.

- Kịp thời thu gom và đưa ra nơi an toàn hoặc tiêu hủy vật liệu, rác rưởi cháy được.

- Kịp thời loại thải hơi dầu, dung môi và các chất lỏng cháy và dễ cháy tạo ra khi tiến hành các công việc hoặc khi bảo quản chúng.

- Không cho phép đốt lửa không đúng quy định trên công trường.

- Đề phòng xảy ra sự cố đối với các dây dẫn và cáp bọc cách điện không được để chúng bị đốt nóng đến nhiệt độ quá 60 – 100°C

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

* Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công xây dựng, Nhà thầu phải đảm bảo các yêu

cầu, quy định, tuân thủ tiêu chuẩn có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh môi trường trong xây dựng.

Hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được nội dung, các giải pháp nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường trong thi công, đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan cũng như các quy phạm pháp luật của Nhà nước hiện hành.

* Một số nội dung Nhà thầu cần tuân thủ:

1. Thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường và các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công gói thầu.

2. Bố trí nhân sự phụ trách về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án.

3. Xây dựng và thực hiện nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

4. Tổ chức lập, trình chủ dự án chấp thuận các giải pháp kỹ thuật, biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

5. Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường.

6. Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công.

7. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan, hiện hành.

8. Phải có biện pháp bảo đảm không phát tán bụi, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt quá quy chuẩn cho phép.

Đồng thời, khi thi công phải bố trí cầu rửa xe ở các vị trí có xe, phương tiện thi công ra vào công trường. Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phương tiện thi công khi đi vào nội thành hoặc ra khỏi công trường phải được rửa sạch đảm bảo mỹ quan và không gây bụi, bẩn đường phố. Có biện pháp thu gom, xử lý nước thải cầu rửa xe đảm bảo yêu cầu trước khi thải vào hệ thống thoát nước, ao, hồ của khu vực.

Ngoài ra, trên công trường xây dựng phải bố trí hệ thống thoát nước thi công, thiết kế biện pháp đấu nối hợp lý đảm bảo tiêu nước triệt để, không gây ngập úng trong suốt quá trình thi công. Nước thải thi công trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung của khu vực phải thu về hố ga, lắng đọng bùn đất, phế thải qua các ngăn lắng đọng, kích thước các hố ga phải phù hợp với lưu lượng nước thải. Đồng thời, thường xuyên tổ chức nạo vét, thu gom bùn rác chuyển đến nơi quy định; không để vật liệu, phế thải xây dựng, dung dịch khoan, hóa chất... thải vào hồ ao, kênh mương, hệ thống thoát nước chung của khu vực.

Bên cạnh đó, khi khoan giếng, khai thác nước ngầm để thi công phải được cấp có thẩm quyền cho phép và tuân thủ theo các quy định có liên quan về quản lý, khai thác, sử

dụng nước ngầm. Sau khi thi công xong hoặc không sử dụng giếng khoan khai thác nước ngầm phải trám lấp lỗ khoan theo đúng quy định

8. Yêu cầu về an toàn lao động

* Nguyên tắc: Trong suốt quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình thuộc gói thầu này, Nhà thầu cần thực hiện và nghiêm túc tuân thủ các yêu cầu, quy định hiện hành của Nhà nước, thành phố Hải Phòng về an toàn trong thi công xây dựng. Phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người lao động trong suốt thời gian thi công.

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các giải pháp, biện pháp, cam kết của mình nhằm thể hiện được việc tuân thủ và đáp ứng các yêu cầu kể trên, cũng như các yêu cầu, tiêu chuẩn đánh giá khác quy định trong hồ sơ mời thầu. Quá trình triển khai thi công thực tế, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát sẽ kiểm tra, đánh giá, phê duyệt giải pháp cụ thể, chi tiết của Nhà thầu trước khi thi công, đồng thời tạm dừng, đình chỉ thi công nếu vi phạm hoặc xuất hiện các yếu tố gây mất an toàn lao động (gồm cả nguyên nhân chủ quan, khách quan).

Quy chuẩn hiện nay là QCVN 18:2021/BXD.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được biện pháp cũng như có các tài liệu chứng minh một cách khách quan khả năng huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công theo quy định và yêu cầu tại Chương III của hồ sơ mời thầu.

Nhà thầu cần lưu ý rằng, toàn bộ tài liệu Nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu nhằm chứng minh khả năng huy động nhân sự, thiết bị thi công là tài liệu phô tô, công chứng đúng quy định.

Đó phải là các tài liệu được công chứng từ bản gốc, không phải tài liệu giả mạo, Chủ đầu tư hoàn toàn có quyền yêu cầu Nhà thầu chứng minh và Nhà thầu phải chứng minh được khả năng huy động đó, ví dụ: Đối chiếu hồ sơ gốc, bổ sung hồ sơ còn thiếu hoặc các hồ sơ khác mà Chủ đầu tư cảm thấy cần thiết nhằm đảm bảo tính khách quan, hoặc yêu cầu Nhà thầu mời nhân sự chủ chốt đến làm việc với Chủ đầu tư trong buổi thương thảo hợp đồng.

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đắn của các tài liệu, thông tin, cam kết của Nhà thầu trong hồ sơ dự thầu.

Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện hoặc sau khi có yêu cầu của Chủ đầu tư mà Nhà thầu không thể cung cấp, chứng minh, giải trình thì hồ sơ dự thầu của Nhà thầu sẽ được đánh giá không đạt, Nhà thầu sẽ bị loại.

Trong hồ sơ dự thầu Nhà thầu phải có bảng thể hiện kế hoạch bố trí nhân sự và máy móc thiết bị phù hợp với tiến độ thi công công trình do Nhà thầu đề xuất (Chủ đầu tư phải nắm được từng nhân sự chủ chốt của Nhà thầu khi nào xuất hiện và thực hiện công việc đến khi nào, máy móc tương tự).

Thực tế thi công và triển khai các công việc của gói thầu, Nhà thầu không tuân thủ đúng đề xuất kỹ thuật, kế hoạch bố trí nhân sự và máy móc thiết bị của Nhà thầu, Chủ đầu

tư có quyền phạt hợp đồng và thực hiện các nội dung, chế tài theo quy định khác của hợp đồng, pháp luật để xử lý Nhà thầu. Đồng thời, trong biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, Nhà thầu sẽ buộc phải chấp nhận kết luận về vấn đề nêu trên.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

Biện pháp thi công tổng thể, chi tiết các hạng mục công trình của gói thầu này phải được Nhà thầu trình bày, đề xuất trong hồ sơ dự thầu, trên nguyên tắc sau đây:

- Phù hợp với đề xuất tiến độ thi công của Nhà thầu
- Phù hợp với mặt bằng, đặc điểm hiện trạng công trình
- Phù hợp với hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn thi công nghiệm thu liên quan
- Nhà thầu cần trình bày tiêu chuẩn, quy chuẩn, các bước thi công, giải pháp kỹ thuật, có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công chi tiết tất cả các hạng mục công trình thuộc gói thầu.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Tuân thủ tuyệt đối yêu cầu, quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ, các tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công nghiệm thu và yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Cán bộ thực hiện giám sát chất lượng nội bộ của Nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Chương III của hồ sơ mời thầu.

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần trình bày (có sơ đồ kèm theo) hệ thống, giải pháp, biện pháp kiểm tra, giám sát và đảm bảo chất lượng công trình thuộc gói thầu này, đảm bảo logic, đúng quy định, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công nghiệm thu và tiến độ do Nhà thầu đề xuất.

12. Yêu cầu về biểu mẫu hồ sơ: Quá trình thi công, nghiệm thu và thanh quyết toán nhà thầu cần tuân thủ các biểu mẫu liên quan theo quy định tại Thông tư số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải tại Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.

IV. Các bản vẽ: Nhà thầu tìm hiểu hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được đăng tải đính kèm theo cùng Thông báo mời thầu, làm căn cứ và cơ sở để tiến hành lập hồ sơ dự thầu theo đúng quy định.